

Số: **81/2019/QĐST-DS**

Tuyên Quang, ngày 03 tháng 10 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 25 tháng 9 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 110/2019/TLST-DS ngày 14 tháng 8 năm 2019 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự.

* *Nguyên đơn*: Bà Vũ Thị V, sinh năm 1959;

Địa chỉ: Số nhà 24, tổ 1, phường P, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

* *Bị đơn*: - Ông Hoàng Đức V, sinh năm 1961;

- Bà Lê Thị T, sinh năm 1965;

Cùng địa chỉ: Số nhà 4, tổ 1, phường P, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Ông Hoàng Đức V và bà Lê Thị T có trách nhiệm trả cho bà Vũ Thị V số tiền nợ gốc là 120.000.000đ (Một trăm hai mươi triệu đồng). Chia ra:

+ Ông Hoàng Đức V có trách nhiệm trả cho bà Vũ Thị V số tiền nợ gốc là 60.000.000đ (Sáu mươi triệu đồng).

+ Bà Lê Thị T có trách nhiệm trả cho bà Vũ Thị V số tiền nợ gốc là 60.000.000đ (Sáu mươi triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được thực hiện theo quy định khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

- Về án phí:

Ông Hoàng Đức V phải nộp 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Bà Lê Thị T phải chịu 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Bà Vũ Thị V không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho bà V số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.655.000đ (*Ba triệu sáu trăm sáu mươi lăm nghìn đồng*) tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002927 ngày 14/8/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND TP. Tuyên Quang (2 bản);
- Chi cục THADS TP. Tuyên Quang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ TA.

THẨM PHÁN

Hoàng Mạnh Tuấn